

Vĩnh Thông, ngày 10 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn văn hóa” năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thông.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022.

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Thôn Nà Lặng báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm 2025, cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Thôn Nà Lặng là một địa bàn cách trung tâm xã 01 km, thôn có 79 hộ, với 325 nhân khẩu, có 04 dân tộc: Tày, Nùng, Dao, Kinh cùng chung sống đoàn kết, thôn có tổng diện tích đất tự nhiên là 109 ha. Đời sống của nhân dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông, lâm nghiệp và chăn nuôi. Trong những năm gần đây được sự quan tâm chỉ đạo của Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã và đặc biệt là sự đồng lòng, nỗ lực phấn đấu của nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của nhân dân trong thôn ngày càng được cải thiện, bộ mặt nông thôn được đổi mới, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững, ổn định.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Được sự chỉ đạo sát sao Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, nhân dân trong thôn, trong năm 2025, thôn Nà Lặng đã đạt được một số kết quả, cụ thể như sau:

Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội vụ xuân và vụ mùa đều đạt và vượt kế hoạch. Thôn đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, huy động các nguồn lực trong nhân dân để triển khai thực hiện các nội dung như vệ sinh môi trường duy trì vào 25 hàng tháng. Vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, vận động nhân dân hiến đất làm đường nội đồng được 430m², nhiều hộ gia đình đã chủ động tu sửa nhà ở ngăn nắp, khuôn viên xanh-sạch-đẹp, sử dụng nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh và chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm hợp vệ sinh.

- Trồng trọt: Thôn đã tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp theo hướng thâm canh tăng vụ, chỉ đạo thực hiện tốt mô hình thuốc lá - lúa mùa, khoai tây... đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; tích cực ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Do vậy đã thu được những kết quả nhất định, cụ thể: Năng suất lúa bình quân đạt 56 tạ/ha. Các cây trồng chỉ tiêu giao hàng năm: Cây lúa xuân 3,0 ha/3,0 ha đạt 100% chỉ tiêu; lúa mùa 13 ha/10 ha đạt 130% chỉ tiêu; cây ngô vụ xuân thực hiện được 8,0 ha/8,0 ha đạt 100% chỉ tiêu; ngô vụ mùa thực hiện 10,5 ha/9,0 ha đạt 116,7% chỉ tiêu; cây thuốc lá bình quân hàng năm thực hiện được 14,5 ha/8,0 ha đạt 181,2% chỉ tiêu cấp trên giao; cây lạc 3,0 ha/3,0 ha đạt 100% chỉ tiêu; cây rau các loại 4,5 ha/3,0 ha đạt 150% chỉ tiêu; Cây khoai tây 05 hộ đăng ký thực hiện với diện tích 0,35 ha. Diện tích đất ruộng đạt giá trị từ 100 triệu đồng/ha trở lên bình quân mỗi năm thực hiện được 14,5 ha (mô hình thuốc lá - lúa mùa).

- Chăn nuôi: Tổng đàn trâu, bò có 18 con, đàn dê 22 con, đàn lợn hiện có khoảng 35 con, đàn gia cầm 2800 con. Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm được thôn quan tâm; kết quả tiêm phòng đều đạt trên 70% KH giao.

- Về văn hóa xã hội: Luôn được chú trọng quan tâm, nhân dân trong thôn được các ban, ngành đoàn thể của địa phương và thôn bản tổ chức tuyên truyền về các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, các thông báo, thông tin về tình hình hoạt động tại thôn bản và tại địa phương; được thông tin đầy đủ qua hệ thống loa truyền thanh của xã, qua nhóm Zalo, Facebook và các cuộc họp thôn. Tham gia và tổ chức tốt các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày Lễ, Tết trong năm do địa phương tổ chức, ngoài ra cũng tham gia đội tuyển của xã tham gia giải Bóng chuyền da do cấp trên tổ chức. Các danh hiệu văn hóa năm 2024 thôn đạt khu dân cư văn hóa và 87% hộ đạt gia đình văn hóa.

Công tác an sinh xã hội được quan tâm thường xuyên, các chế độ chính sách hỗ trợ thôn đều tham mưu bàn bạc và hỗ trợ đối tượng được thụ hưởng. Trong năm vận động nhân dân trong thôn giúp đỡ các gia đình khắc phục hậu quả do ảnh hưởng của bão lũ gây ra. Trong năm thôn vận động thu các loại quỹ như: quỹ đền ơn đáp nghĩa 650.000 đồng, quỹ vì người nghèo 610.000 đồng, quy ủng hộ Cu Ba 600.000 đồng. Riêng đối với quỹ ủng hộ cơn bão số 10 thu được trên 1.200.000 đồng...

- Công tác trồng rừng:

Thôn thường xuyên quan tâm, tuyên truyền nhân dân thực hiện tốt công tác quản lý và bảo vệ rừng, trong năm qua trên địa bàn thôn không xảy ra cháy rừng và phát phá rừng. Diện tích rừng hồi hiện có khoảng 41 ha, trong đó diện tích cho thu hoạch khoảng 19 ha.

Thôn đã chủ động phối hợp với các ban ngành trong thôn làm tốt công tác giúp nhau giảm nghèo như: Tuyên truyền bà con nhân dân tham gia thực hiện các

dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, thường xuyên giúp đỡ các hộ nghèo trong thôn để có hướng thoát nghèo (trong năm giảm được 12 hộ nghèo). Số hộ nghèo trong thôn qua rà soát năm 2025 còn 07 hộ nghèo, 05 hộ cận nghèo. Nhân dân trong thôn tích cực phát triển kinh tế hộ gia đình, nhiều hộ đã có đời sống khá giả.

- Công tác giáo dục: Luôn được duy trì 100% học sinh trong độ tuổi đều được đến trường đầy đủ, không có học sinh bỏ học. Thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường; phối hợp cùng nhà trường quản lý tốt học sinh, quan tâm thực hiện tốt các hoạt động hè cho thiếu nhi trên địa bàn dân cư theo sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo hoạt động hè xã.

- Công tác y tế, dân số - KHHGD: Phối hợp với Trạm y tế xã, y tế thôn bản luôn có trách nhiệm duy trì thực hiện nhiệm vụ theo quy chế, giao ban hàng tháng, tuyên truyền vận động nhân dân phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, giữ gìn vệ sinh môi trường, trẻ em dưới 6 tuổi và bà mẹ mang thai đều được tiêm đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh theo quy định. Cộng tác viên dân số thường xuyên tuyên truyền vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sử dụng và áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại.

- Công tác quốc phòng, quân sự địa phương: Làm tốt công tác tuyên truyền đến nhân dân về Luật Nghĩa vụ quân sự nên công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự hằng năm đều đạt 100% chỉ tiêu cấp trên giao. Lực lượng thanh niên trong thôn tham gia đầy đủ các đợt huấn luyện Dân quân do xã tổ chức đạt 100%.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong thôn luôn ổn định và giữ vững. Phối hợp hòa giải kịp thời các vụ việc mâu thuẫn nhỏ trong nội bộ nhân dân, không để hình thành “điểm nóng”; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân dân nâng cao cảnh giác, tập trung đấu tranh phòng chống tội phạm và các tai tệ nạn xã hội.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2022	Công nhận danh hiệu khu dân cư văn hóa	Số: 3047/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 của UBND huyện Bạch Thông
2023	Công nhận danh hiệu khu dân cư văn hóa	Số: 2577/QĐ-UBND, ngày 24/10/2023 của UBND huyện Bạch Thông

2024	Tặng và khen thưởng danh hiệu thôn văn hóa	Số: 2667/QĐ-UBND, ngày 14/11/2024 của UBND huyện Bạch Thông
------	--	--

Trên đây là Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn văn hóa” năm 2025 của thôn Nà Lặng, xã Vĩnh Thông.

TRƯỞNG THÔN



Đặng Văn Cường

Phụ lục II

TIÊU CHUẨN VÀ THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ XÉT TẶNG DANH HIỆU “THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”

(Ban hành kèm theo Quy định tại Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Thôn: Nà Leng.....

Các trường hợp không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

Thôn, tổ dân phố vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”:

1. Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.
2. Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

Tên tiêu chuẩn	Nội dung tiêu chuẩn	Điểm	Điểm chấm
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển (20 điểm)	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định <i>Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định không thấp hơn mức bình quân của cấp xã</i>	5	5
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp <i>Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của thôn, tổ dân phố thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của huyện, thành phố theo chuẩn nghèo quy định</i>	5	5
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống (nếu có) hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho xã, phường, thị trấn	3	1
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do xã, phường, thị trấn tổ chức	7	7
	<i>4.1. 100% hộ gia đình hưởng ứng tham gia</i>	7	X
	<i>4.2. Từ 85% đến dưới 100% hộ gia đình hưởng ứng tham gia</i>	5	
	<i>4.3. Từ 50% đến dưới 85% hộ gia đình hưởng ứng tham gia</i>	3	
	<i>4.4. Dưới 50% hộ gia đình hưởng ứng tham gia</i>	0	

II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (25 điểm)	1. Có Nhà văn hóa, sân thể thao;điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố	5	5
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên theo quy định	4	4
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí lành mạnh Xây dựng và tổ chức các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao gắn với phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở được duy trì và phát triển, thu hút đông đảo người dân tham gia, trong đó, chú trọng đến các hoạt động dành cho người cao tuổi và trẻ em	4	3
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội	4	4
	4.1.100% hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	4	X
	4.2. Từ 50% đến dưới 100% hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	3	
	4.3. Dưới 50% hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	0	
	5. Có tổ hoà giải ở cơ sở, thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng chống tệ nạn xã hội	4	4
6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống, cụ thể: Bảo tồn, bảo vệ, giữ gìn và phát huy các di sản văn hóa (vật thể và phi vật thể) của địa phương như nhà sàn, công cụ lao động sản xuất; các phong tục tập quán của dân tộc, hát dân ca dân tộc; có các câu lạc bộ, đội nhóm thể dục, thể thao...	4	2	
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (15 điểm)	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	3	3
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch	5	5
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	4	4
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	3	3

IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương (25 điểm)	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	5	5
	2. Có triển khai và vận động các hộ gia đình tích cực tham gia các phong trào thi đua	5	5
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động hiệu quả	5	5
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa <i>Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” bằng hoặc cao hơn tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” của xã, phường, thị trấn</i>	5	5
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới. Trong năm không có vụ bạo lực gia đình bị xem xét xử lý	5	5
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (15 điểm)	1. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Trung ương và chính quyền các cấp phát động	5	5
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	5	5
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	5	5
Tổng điểm		100	95

**Lưu ý:* Điểm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” là điểm do thôn, tổ dân phố tự chấm theo tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục II và có số điểm đạt từ 85 điểm trở lên (trong đó mục I đạt 17 điểm, mục II đạt 21 điểm, mục III đạt 13 điểm, mục IV đạt 21 điểm và mục V đạt 13 điểm trở lên).

